

Tóm tắt chương 1

Chương 1 trình bày cơ sở lý luận cho việc nghiên cứu công tác quản lý thuế đối với các doanh nghiệp có vốn ĐTNN tại Việt Nam, bao gồm một số khái niệm liên quan đến thuế, lý thuyết về đầu tư nước ngoài, cơ chế quản lý thuế thuế đối với công tác quản lý thuế các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp có vốn ĐTNN nói riêng.

Quản lý thuế cần được xây dựng dựa trên tiêu chuẩn của một hệ thống quản lý quản lý thuế hiện đại, đáp ứng được việc thực hiện các mục tiêu chiến lược của quốc gia trong từng thời kỳ. Theo đó, hệ thống quản lý thuế cần đáp ứng các tiêu chuẩn: tính hiệu quả, tính công bằng, tính linh hoạt, sự phù hợp với thông lệ quốc tế.

Chương này cũng trình bày vai trò của khu vực kinh tế có vốn ĐTNN trong tiến trình phát triển kinh tế của các nước nói chung, các nước đang phát triển nói riêng. Xu thế tăng nhanh về khối lượng và sự vận động của các luồng đầu tư nước ngoài là một tất yếu kinh tế, là điều kiện bắt buộc đối với sự phát triển của các nước trong thời đại hiện nay. Vì thế, nhận thức đúng bản chất, vị thế, vai trò, cũng như các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của khu vực có vốn ĐTNN là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng đối với mỗi nước.

Do đó hoàn thiện công tác quản lý thuế đối với các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nói riêng có tầm quan trọng đặc biệt.

Tóm tắt chương 2

Nội dung chương 2 trình bày thực trạng công tác quản lý thuế đối với các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Chương này đã khái quát tình hình phát triển và thực hiện thu ngân sách các doanh nghiệp ĐTNN trên địa bàn TP.HCM từ 2005 đến nay, cũng như những thay đổi của cơ chế quản lý thuế trong thời gian gần đây.

Từ thực trạng của công tác quản lý thuế các doanh nghiệp có vốn ĐTNN trước khi Luật Quản lý Thuế ra đời đến khi Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2007, chương này đã đúc kết những mặt thành công và hạn chế của công tác quản lý thuế đối với các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp có vốn ĐTNN trên địa bàn TP.HCM nói riêng.

Phần này đã trình bày những nhược điểm của công tác quản lý thuế hiện hành, đó là:

- Về chính sách thuế: Chưa đảm bảo tính minh bạch, ổn định và nhất quán về nội dung cũng như thời hiệu thi hành; chưa bao quát hết đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế; chưa thực sự đảm bảo bình đẳng, công bằng xã hội về nghĩa vụ thuế.*
- Về công tác quản lý thuế: bộc lộ nhiều bất cập, không theo kịp với sự phát triển của xã hội: Chưa xây dựng được mô hình quản lý phù hợp với quy mô hoạt động của doanh nghiệp; ứng dụng tin học, công tác tuyên truyền, hỗ trợ ĐTNT còn hạn chế; đội ngũ cán bộ công chức thuế chưa đáp ứng yêu cầu quản lý thuế hiện đại.*

Tóm tắt chương 3

Nội dung chương 3 trình bày các giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thuế đối với các doanh nghiệp nói chung, các doanh nghiệp có vốn ĐTNN nói riêng. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế với nhiều cơ hội và cũng đầy thách thức, công tác quản lý thuế các doanh nghiệp có vốn ĐTNN phải đi theo những định hướng không thể tách rời mục tiêu chung của quốc gia và phải bảo đảm thu hút vốn ĐTNN, giải quyết được khó khăn ban đầu trong tích lũy vốn đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm, giảm thất nghiệp, tăng thu nhập, nâng cao trình độ công nghệ và quản lý kinh tế. Với tác động lan toả tới các lĩnh vực khác của nền kinh tế, ĐTNN góp phần thúc đẩy sự phát triển lực lượng sản xuất, từng bước hoàn thiện quan hệ sản xuất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Các giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thuế đối với các doanh nghiệp có vốn ĐTNN được đề xuất là:

- *Điều chỉnh hệ thống chính sách thuế theo mục tiêu: vừa đảm bảo khuyến khích ĐTNN, vừa bảo hộ sản xuất trong nước có chọn lọc.*
- *Xây dựng mô hình quản lý theo quy mô hoạt động của các doanh nghiệp.*
- *Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin Quản lý thuế*
- *Hoàn thiện và xây dựng mới hệ thống các quy trình Quản lý thuế*
- *Tuyên truyền và hỗ trợ tổ chức cá nhân nộp thuế*
- *Phát triển tin học đáp ứng yêu cầu Quản lý thuế*
- *Xây dựng hệ thống thanh tra, kiểm tra thuế hiệu quả*
- *Hoàn thiện công tác tổ chức, cán bộ.*